

NGA VÀ THỊ TRƯỜNG KHÍ GAS TRUNG QUỐC

TS. Đỗ Minh Cao

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Những năm gần đây quan hệ Nga - Trung được đẩy lên tầm cao mới. Sự tăng cường quan hệ này thể hiện trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là về năng lượng. Bài này đi sâu phân tích một trong những khía cạnh quan trọng của hợp tác năng lượng Nga - Trung - mối quan tâm tới thị trường khí tự nhiên, chủ yếu là khí gas, của Trung Quốc đối với các công ty dầu khí của Nga. Tiêu điểm của bài viết tập trung vào thị trường khí gas Trung Quốc, những nét lớn trong lịch sử hợp tác về khí gas Nga - Trung và một số bài học kinh nghiệm hữu ích đối với Nga và những đối tác quan hệ kinh doanh với Trung Quốc.

1. Sự hấp dẫn của thị trường khí gas Trung Quốc

Trung Quốc không chỉ là quốc gia đông dân nhất thế giới mà còn là nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng đầu trên thế giới.

Tăng trưởng GDP hàng năm của Trung Quốc xấp xỉ 10%. Quốc gia này thực sự là một công xưởng lớn trên thế giới, hằng năm tiêu thụ một lượng nguyên vật liệu và nhiên liệu khổng lồ. Từ năm 2003, Trung Quốc trở thành quốc gia nhập khẩu dầu và khí gas lớn, về dầu lửa chỉ đứng sau Mỹ. Những năm gần đây, với chính sách cân bằng nhiên liệu, một hướng mới của chính phủ Trung Quốc bắt đầu được thực thi là tăng cường sử dụng khí gas trong tiêu dùng và công nghiệp Trung Quốc. Tiêu thụ khí đốt tự nhiên ở Trung Quốc có thể tăng từ mức chiếm 2,2% nguồn năng lượng tiêu thụ hiện nay lên 25%-30% trong thời gian tới, riêng Thượng Hải, Chiết Giang và Giang Tô có thể tăng từ mức 2 tỷ m³ hiện nay lên 19,9 tỷ m³ vào năm 2010¹. Nhu cầu khí gas ở Trung Quốc tăng mạnh. Khai thác khí gas trong nước không đủ cung cấp cho nhu cầu này. (Bảng 1)

¹ Nhân dân, ngày 9/8/2003.

Bảng 1: Thiếu hụt gas trong tiêu dùng ở Trung Quốc tính theo năm (triệu khối, dự báo)

	2000	2005	2010	2020
Nhu cầu	44-55	70-90	110-150	2000
Thiếu hụt	16-26	25-45	40-80	80

Nguồn: BIKI, ngày 20/11/1999; VNN.VN, 8/2006

Thực tế sản lượng khai thác khí gas Trung Quốc cuối những năm kế hoạch 5 năm lần thứ 10 khẳng định dự báo trên. Năm 2005, dù sản lượng khí gas của Trung Quốc tăng lên nhng cũng chỉ đạt 50 tỷ khối. Bước sang thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ 11, ngành công nghiệp khí đốt tự nhiên bước vào giai đoạn phát triển nhanh và khí đốt sẽ trở thành nguồn năng lượng lớn thứ 3, sau than đá và dầu mỏ. Theo số liệu dự báo của cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ, nhu cầu khí đốt tự nhiên của Trung Quốc sẽ tăng 26% trong 5 năm tới (từ 2006-2010), vượt qua mức tăng sản lượng 17%². Như vậy, nhu cầu nhập khẩu khí gas của Trung Quốc là một trong những nguyên nhân làm thị trường này có sức hấp dẫn cao đối với những nước - nhà sản xuất khí gas lớn trên thế giới.

Nguyên nhân thứ hai cũng không kém phần quan trọng làm thị trường khí gas Trung Quốc hấp dẫn hơn là ngành công nghiệp khí gas Trung Quốc hiện nay mới trong giai đoạn hình thành. Cơ sở vật chất kỹ thuật non yếu đòi hỏi không chỉ nỗ lực lớn của các lực

lượng khoa học kỹ thuật trong nước mà rất cần những kinh nghiệm và kỹ thuật, công nghệ tiên tiến từ nước ngoài. Hướng ưu tiên của chính phủ Trung Quốc trong thời gian tới là tăng cường khai thác nguồn khí gas trong nước và tích cực hợp tác với các công ty ngoài nước nhập khẩu công nghệ, kỹ thuật tiên tiến cho ngành khí gas.

2. Nga và thị trường khí gas Trung Quốc

Cũng giống như dầu lửa, Nga là nước sản xuất khí gas lớn, đồng thời cũng là nước xuất khẩu gas quan trọng trên thế giới và trong khu vực. Thị trường năng lượng Trung Quốc đối với Nga đầy tiềm năng³. Tháng 3/2006, trong chuyến thăm Trung Quốc của Tổng thống Nga V. Putin, hai nước đã ký kết 3 văn kiện quan trọng về hợp tác năng lượng. Một trong 3 văn kiện đó là bản ghi nhớ giữa Tổng công ty Dầu quốc gia Trung Quốc (CNPC) với Công ty khí đốt Gasprom của Nga và việc cung cấp khí đốt tự nhiên cho Trung Quốc. Đây là một bước tiến mới trong

² Nhu cầu về năng lượng của Trung Quốc làm thay đổi thế giới. Công nghiệp Việt Nam, ngày 26/06/2006, VNECONOMY, 28/06/2006.

³ Xem: Đỗ Minh Cao. Hợp tác năng lượng Nga - Trung những năm đầu thế kỷ. Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 4, năm 2005.

hợp tác năng lượng giữa hai bên. Tuy nhiên, trước đó giữa Nga và Trung Quốc đã có những bước phát triển hợp tác về khí đốt tự nhiên.

Bước tiến quan trọng đầu tiên trong hợp tác khí gas Nga - Trung là dự án xây dựng đường ống khí đốt từ mỏ Kovtkin, Đông Sibêri của Nga sang Trung Quốc. Năm 1996, trong chuyến thăm của Tổng thống B. Ensin, mối quan tâm chung tới dự án này đã được thể hiện và trong chuyến thăm năm 1997 đã ký kết bản ghi nhớ về việc chuẩn bị cơ sở kinh tế - kỹ thuật. Khi đó đã dự kiến rằng, trong tương lai có thể Nhật Bản và Hàn Quốc sẽ tham gia vào dự án này. Theo dự kiến, hằng năm dự án sẽ cung cấp ít nhất 20 tỷ khối khí tự nhiên trong vòng 30 năm, trong đó 10 tỷ khối là cung cấp cho Trung Quốc, số còn lại cung cấp cho Hàn Quốc và Nhật Bản. Việc chuẩn bị cơ sở kinh tế - kỹ thuật cần đến 50 triệu USD, còn phương án cuối cùng được hoàn thiện vào năm 2001. Tổng trị giá dự án là 3 tỷ USD. Năm 2006 những khối gas đầu tiên sẽ được cung cấp.

Năm 2000, Viện Năng lượng Sibêri - Phân viện Sibêri - Viện Hàn lâm khoa học Nga đã đánh giá một cách hệ thống triển vọng phát triển nền công nghiệp gas của Nga cho đến giai đoạn 1 (2000-2010) và việc xây dựng đường ống dẫn gas từ tỉnh Irkust tới Trung Quốc và Hàn Quốc. Dự báo đến năm 2010, khối lượng xuất khẩu gas của Nga sang

Đông Bắc Á sẽ là 30 tỷ khối⁴. Một phần trong đó dự kiến bù đắp cho một nửa lượng gas thiếu hụt của Trung Quốc.

Công ty thăm dò khai thác mỏ Kovtkin là "Rusia Petroleum" (RP) được thành lập năm 1992 và nhận được giấy phép thăm dò khai thác gas tại mỏ Kovtkin cho đến năm 2018. "Var'eganneftgas" và Nhà máy liên hợp hoá dầu Angara là các tổ chức đồng sáng lập. Năm 1994, cả 2 tổ chức này đều gia nhập thành viên công ty "Sidanko". Công ty này đã ký với Tổng công ty Dầu quốc gia Trung Quốc một nghị định về việc lắp đặt đường ống dẫn gas. Đáng chú ý là năm 1997, BP Amoco được mời tiến hành nghiên cứu dự án và công ty này khẳng định tương lai của dự án. BP Amoco chiếm 10% túi cổ phần của "Sidanko" và 45% túi cổ phần của RP.

Theo dự án của phía Nga, tuyến đường ống dài 3,4 nghìn km sẽ bắt đầu từ mỏ Kovtkin tại Irkutsk, sau đó chạy theo tuyến đường sắt Ulan-Ude-Ulan-Bator trên lãnh thổ Mông Cổ, rồi tới Bắc Kinh và hải cảng Gizhao trên biển Hoàng Hải. Từ đây, theo đáy biển, đường ống dẫn gas trải dài đến hải cảng Sampho của Hàn Quốc. Từ Sampho, dưới dạng khí đốt, gas sẽ được chở bằng tàu đến Nhật Bản, cũng như có thể tới cả Đài Loan. Đối với dầu lửa Sibêri có phương án đường ống dẫn gas từ Ulan- Ude đến Cáp Nhĩ Tân không qua lãnh thổ Mông Cổ.

⁴ Tin tức Viện Hàn lâm Khoa học Nga. Năng lượng. Số 1 năm 2000 (tiếng Nga).

Ngoài “Rusia Petroleum” và BP Amoco, “Gasprom” cũng tuyên bố sẽ cung cấp khí gas cho thị trường Trung Quốc. Theo một số tài liệu việc “Gasprom” tham gia dự án Kovtukin đã được tiến hành đàm phán, nhưng công ty gas khổng lồ này không đồng ý với tỷ phần 20-30%⁵. Hiện đang có đàm phán về một dự án đường ống dẫn gas của “Gasprom” Jamal - Trung Quốc, nếu thuận lợi sẽ được khởi công xây dựng vào năm 2005 và trong vòng 30 năm, mỗi năm cung cấp 25-35 tỷ m³ gas (giá trị dự án khoảng 16 tỷ USD). Hiện nay đã ký kết tổng thoả thuận về việc cung cấp gas theo tuyến đường ống dẫn gas đường kính 1.420 và 1.200mm từ các mỏ khí Novo-Urengoi và Đông Urengoi thuộc Jamal đến Trung Quốc. “Gasprom” đã thành lập một liên đoàn để hoàn thành nhiệm vụ này.

Ngoài ra, “Gasprom” và CNPC còn thảo luận về dự án đường ống dẫn gas từ mỏ Chaiandin (Jakutsk) đến Blagoveshensk sau đó đến Cáp Nhĩ Tân và cảng Đại Liên. Công ty “Sakhaneftegas” (Jakutia) tiến hành soạn thảo cơ sở kinh tế-kỹ thuật cho dự án.

Tiềm năng gas của Nga rất lớn. Hợp tác khí gas Nga - Trung có nhiều triển vọng. Điều quan trọng hiện nay là làm thế nào để thúc đẩy việc thực hiện sự hợp tác đôi bên cùng có lợi này một cách hữu hiệu nhất.

3. Triển vọng hợp tác và một số bài học kinh nghiệm

Những năm gần đây, đặc biệt từ năm 2006, quan hệ Nga - Trung bước vào giai đoạn trên tầm cao mới⁶. Hợp tác Nga - Trung về năng lượng nói chung và khí đốt nói riêng được hai bên đặc biệt chú ý. Việc ký kết 3 văn kiện quan trọng về hợp tác năng lượng Nga - Trung, trong đó 1 văn kiện hoàn toàn về khí gas là cơ sở pháp lý quan trọng thúc đẩy việc thực hiện những dự án hợp tác có lợi cho cả hai nước.

Điều thuận lợi là Trung Quốc đã và đang triển khai chiến lược cân bằng năng lượng có lợi cho phát triển đất nước. Khí gas được nâng lên thành nguồn nhiên liệu quan trọng thứ 3 sau than đá và dầu lửa. Không kể tại những khu mỏ khí gas, tại những khu công nghiệp và thành phố lớn của Trung Quốc, một hệ thống hạ tầng cơ sở thống nhất về khí gas đang được hình thành. Các thành phố như Thượng Hải và Bắc Kinh đã tiến hành đào đường lắp đặt hệ thống ống dẫn khí đến mỗi nhà trong thành phố. Một sơ đồ xây dựng các nhà máy điện sử dụng khí đốt và một hệ thống đường ống khắp cả nước đã được chính quyền Trung ương phác thảo. Các công ty Trung Quốc tiến hành dự án xây dựng 20 bể chứa khí đốt tự nhiên dưới dạng

⁵ Tạp chí Đường dọc dầu khí. Số 7-8/2000 (tiếng Nga).

⁶ Xem thêm: Đỗ Minh Cao. *Nga - Trung: Đối tác chiến lược trên tầm cao mới*. Kỷ yếu hội thảo Phát triển Trung Quốc năm 2005, triển vọng năm 2006. Viện Nghiên cứu Trung Quốc. 2006.

LPG (khí đốt tự nhiên hoá lỏng) đáp ứng nhu cầu nhập khẩu của đất nước. Năm 2015, dự kiến nhập 50 triệu tấn LPG/năm, bằng 1/3 lượng tiêu thụ của toàn thế giới (năm 2005 dao động từ 140 triệu đến 150 triệu tấn)⁷.

Đến năm 2010, dự kiến sẽ xây dựng tại Trung Quốc 7 nghìn km đường ống dẫn khí gas mới. Đã bắt đầu xây dựng đường nhánh Ordos - Bắc Kinh (860km), Jachen - Hồng Kông. Nhìn chung, dự kiến đến năm 2020 sẽ xây dựng xong hệ thống đường ống dẫn khí gas và hàng năm đảm bảo cung cấp 150 tỷ khối gas tự nhiên. Năm 2000, chính phủ Trung Quốc đã thông qua kế hoạch xây dựng đường ống dẫn gas lớn nhất đất nước, gọi là hành lang khí gas phía Tây, dài 4.200 km, sẽ hoàn thành vào năm 2007⁸. Khả năng cấp khí gas là 12-20 tỷ khối/năm, trị giá của toàn tuyến ống dự kiến khoảng 12-13 triệu USD (các số liệu ban đầu). Hành lang khí gas phía Tây bắt đầu từ mỏ Luân Nam, chạy qua Tarim và Zhungari trên lãnh thổ của 8 tỉnh Cam Túc, khu tự trị Hồi - Ninh Hạ, Thiểm Tây, Sơn Tây, Hà Nam, An Huy và Giang Tô đến Thượng Hải⁹. Hệ thống đường ống tại Bắc Kinh và Thượng Hải vv... nằm trong dự án chung này. Nước Nga, đại diện là Gasprom, là một thành phần tham gia vào các dự án này.

Tuy nhiên, để việc hợp tác có hiệu quả, Nga phải nghiên cứu và thấu hiểu thị trường Trung Quốc rộng lớn với những đặc điểm phương Đông của nó. Giống như hợp tác về năng lượng nói chung, hợp tác về khí gas cũng cần có sự thống nhất chính sách giữa nhà nước và các công ty Nga. Làm việc với các công ty Trung Quốc cần có thời gian, tránh nóng vội và công việc càng cụ thể càng tốt. Lịch sử hợp tác năng lượng Nga - Trung từng chứng kiến sự thất bại trong việc cung cấp thiết bị cho nhà máy thủy điện lớn nhất thế giới - Tam Hiệp của Trung Quốc do bất đồng quan điểm giữa chính phủ Nga và các công ty Nga¹⁰, mặc dù lúc đầu Nga đã được lựa chọn là nhà cung cấp tuốc bin hơi nước. Trong thế giới hội nhập rộng lớn, Trung Quốc giàu có đang đứng trước khả năng lựa chọn đối tác thích hợp nhất. Họ có thể ưu tiên nhập khí gas hoặc từ Nga, hoặc từ Trung Đông, hoặc từ các nước láng giềng như Indônêxia, Malaixia... Họ có thể hợp tác về kỹ thuật với các công ty dầu khí của Nga, Anh, Canada hay Mỹ. Cộng tác bình đẳng, đôi bên cùng có lợi, dựa vào ưu thế của nhau là hướng đi tốt nhất, hữu ích nhất trong hợp tác khí gas Nga -Trung trong tương lai.

⁷ *Tăng trưởng và bảo vệ môi trường ở Trung Quốc*, vnn.vn, ngày 30/4/2006.

⁸ *Nhân dân nhật báo*, ngày 29/2/2000.

⁹ *Dự án xuyên Caspia*, ngày 22/2/2001.

¹⁰ G.D. Bessarabov, A.D. Sobjanin. *Xung quanh đường ống: Tại sao Nga không muốn lỡ hẹn thị trường khí gas Trung Quốc*. <http://www.transcaspian.ru>.